1. Đặc tả ca sử dụng đăng nhập

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên ca sử dụng: Đăng nhập | | ID:1 | Mức quan trọng: cao |
| Tác nhân chính: Khách hàng | Loại ca sử dụng: Chi tiết, thiết yếu | | |
| Các bên liên quan và mối quan tâm: *Khách hàng muốn đăng nhập vào hệ thống để mua hàng*  *Hệ thống cung cấp dịch vụ đăng nhập* | | | |
| Mô tả ngắn gọn: Ca sử dụng này mô tả cách khách hàng đăng nhập vào hệ thống | | | |
| Kích hoạt: Khách hàng yêu cầu đăng nhập | | | |
| Các mối liên hệ:   * Tương tác: Khách hàng, Hệ thống | | | |
| Luồng sự kiện thông thường:   1. Hiển thị giao diện đăng nhập 2. Khách hàng nhập tài khoản và mật khẩu 3. Hệ thống kiểm tra tài khoản và mật khẩu hợp lệ và chuyển qua giao diện trang chủ | | | |
| Các luồng con: | | | |
| Các luồng ngoại lệ/Tương đương:  3a. Nếu tài khoản và mật khẩu không hợp lệ yêu cầu lặp lại bước 2 đến khi hợp lệ | | | |

Đặc tả ca sử dụng đăng kí

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên ca sử dụng: Đăng kí | | ID:2 | Mức quan trọng: cao |
| Tác nhân chính: Khách hàng | Loại ca sử dụng: Chi tiết, thiết yếu | | |
| Các bên liên quan và mối quan tâm: *Khách hàng muốn đăng kí một tài khoản để mua hàng*  *Hệ thống cung cấp dịch vụ đăng kí* | | | |
| Mô tả ngắn gọn: Ca sử dụng này mô tả cách khách hàng đăng kí một tài khoản | | | |
| Kích hoạt: Khách hàng yêu cầu đăng kí | | | |
| Các mối liên hệ:   * Tương tác: Khách hàng, Hệ thống | | | |
| Luồng sự kiện thông thường:   1. Hiển thị giao diện đăng kí 2. Khách hàng nhập các thông tin cần thiết 3. Hệ thống kiểm tra các thống tin đã hợp lệ chưa 4. Hệ thống gửi email xác nhận tài khoản 5. Khách hàng xác nhập email đăng kí 6. Hệ thống lưu thông tin tài khoản và báo đăng kí thành công | | | |
| Các luồng con: | | | |
| Các luồng ngoại lệ/Tương đương:  3a. Nếu một trong các thông tin không hợp lệ, yêu cầu nhập lại đến khi hợp lệ | | | |

Đặc tả ca sử dụng đặt sách

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên ca sử dụng: Đặt sách | | ID:3 | Mức quan trọng: cao |
| Tác nhân chính: Khách hàng | Loại ca sử dụng: Chi tiết, thiết yếu | | |
| Các bên liên quan và mối quan tâm: *Khách hàng muốn đặt hàng*  *Dịch vụ đặt hàng của hệ thống* | | | |
| Mô tả ngắn gọn: Ca sử dụng này mô tả cách khách hàng đặt một đơn hàng | | | |
| Kích hoạt: Khách hàng thêm sản phẩm vào giỏ hàng | | | |
| Các mối liên hệ:   * Tương tác: Khách hàng, Hệ thống | | | |
| Luồng sự kiện thông thường:   1. Khách hàng thêm các sản phẩm vào giỏ hàng 2. Hệ thống tính tổng đơn hàng và hiển thị 3. Khách hàng yêu cầu đặt hàng 4. Hiển thị giao diện đặt hàng và giao diện thanh toán 5. Khách hàng chọn phương thức thanh toán và hoàn tất đặt hàng 6. Hệ thống lưu thông tin và xác nhận đơn hàng | | | |
| Các luồng con: | | | |
| Các luồng ngoại lệ/Tương đương: | | | |

Đặc tả ca sử dụng Thanh toán trực tuyến

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên ca sử dụng: Thanh toán trực tuyến | ID:3-1 | Mức quan trọng: trung bình |
| Tác nhân chính: Khách hàng | Loại ca sử dụng: Chi tiết , thiết yếu | |
| Các bên liên quan và mối quan tâm: *Khách hàng muốn thanh toán hóa đơn trực tuyến*  *Hệ thống cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến* | | |
| Mô tả ngắn gọn: Ca sử dụng này mô tả cách khách hàng thanh toán trực tuyến | | |
| Kích hoạt: Khách hàng chọn thanh toán | | |
| Các mối liên hệ:   * Tương tác:Khách hàng, hệ thống | | |
| Luồng sự kiện thông thường:   1. Nhân viên chọn Thanh toán 2. Hiển thị giao diện thanh toán 3. Khách hàng điền thông tin, chọn phương thức và xác nhận thanh toán 4. Hệ thống xác nhận thanh toán thành công | | |
| Các luồng con: | | |
| Các luồng ngoại lệ/Tương đương:  4a. Có lỗi trong quá trình thanh toán thì yêu cầu thanh toán lại | | |

Đặc tả ca sử dụng đánh giá sản phẩm

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên ca sử dụng: Đánh giá sản phẩm | | ID:4 | Mức quan trọng: Thấp |
| Tác nhân chính: Khách hàng | Loại ca sử dụng: Chi tiết | | |
| Các bên liên quan và mối quan tâm: *Khách hàng muốn đánh giá sản phẩm sau khi mua hàng*  *Hệ thống cung cấp dịch vụ đánh giá* | | | |
| Mô tả ngắn gọn: Ca sử dụng này mô tả cách khách hàng đánh giả một sản phẩm | | | |
| Kích hoạt: Khách hàng chọn ô đánh giá sản phẩm | | | |
| Các mối liên hệ:   * Tương tác: Khách hàng, Hệ thống | | | |
| Luồng sự kiện thông thường:   1. Khách hàng chọn sản phẩm và viết đánh giá 2. Khách hàng chấm số sao 3. Hệ thống lưu lại thông tin đánh giá | | | |
| Các luồng con: | | | |
| Các luồng ngoại lệ/Tương đương: | | | |

Đặc tả ca sử dụng Quán lí sản phẩm

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên ca sử dụng: Quản lí sản phẩm | | ID:5 | Mức quan trọng: cao |
| Tác nhân chính: Nhân viên, quản trị viên | Loại ca sử dụng: Chi tiết, thiết yếu | | |
| Các bên liên quan và mối quan tâm: *Nhân viên hoặc quản trị viên quản lí sản phẩm*  *Hệ thống cung cấp dịch vụ quản lí* | | | |
| Mô tả ngắn gọn: Ca sử dụng này mô tả cách nhân viên và quản trị viên quản lí danh sách sản phẩm | | | |
| Kích hoạt: Nhân viên chọn quản lí sản phẩm | | | |
| Các mối liên hệ:   * Tương tác: Nhân viên, hệ thống | | | |
| Luồng sự kiện thông thường:   1. Nhân viên chọn chức năng quản lí sản phẩm 2. Nhân viên chọn thêm hoặc sửa hoặc xóa thông tin sách 3. Hiển thị giao diện nhập thông tin 4. Nhân viên nhập các thông tin cẩn thiết 5. Hệ thống lưu lại thông tin sau khi chỉnh sửa | | | |
| Các luồng con: | | | |
| Các luồng ngoại lệ/Tương đương:  5a. Nếu thông tin không đầy đủ, yêu cầu nhập lại thông tin đến khi hợp lệ | | | |

Đặc tả ca sử dụng quản lí khách hàng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên ca sử dụng: Quản lí khách hàng | | ID:6 | Mức quan trọng: cao |
| Tác nhân chính: Quản trị viên | Loại ca sử dụng: Chi tiết, thiết yếu | | |
| Các bên liên quan và mối quan tâm: *Quản trị viên quản lí thông tin khách hàng*  *Hệ thống cung cấp dịch vụ quản lí thông tin khách hàng* | | | |
| Mô tả ngắn gọn: Ca sử dụng này mô tả việc quản trị viên quản lí thông tin khách hàng | | | |
| Kích hoạt: Quản trị viên truy cập thông tin khách hàng | | | |
| Các mối liên hệ:   * Tương tác: Quản trị viên, Hệ thống | | | |
| Luồng sự kiện thông thường:   1. Quản trị viên truy cập thông tin khách hàng 2. Quản trị viên chọn sửa hoặc thêm thông tin 3. Hiển thị giao diện nhập thông tin 4. Quản trị viên nhập thông tin mới 5. Hệ thống kiểm tra lại thông tin và cập nhật lại | | | |
| Các luồng con: | | | |
| Các luồng ngoại lệ/Tương đương:  5a. Nếu thông tin không hợp lệ yêu cầu nhập lại | | | |

Đặc tả ca sử dụng thống kê

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên ca sử dụng: Thống kê | | ID:7 | Mức quan trọng: cao |
| Tác nhân chính: Nhân viên | Loại ca sử dụng: Chi tiết, thiết yếu | | |
| Các bên liên quan và mối quan tâm: *Nhân viên thống kê lại doanh thu*  *Hệ thống cung cấp dịch vụ thống kê doanh thu* | | | |
| Mô tả ngắn gọn: Ca sử dụng này mô tả cách nhân viên thống kê lại doanh thu | | | |
| Kích hoạt: Nhân viên chọn thống kê doanh số | | | |
| Các mối liên hệ:   * Tương tác: Nhân viên, hệ thống | | | |
| Luồng sự kiện thông thường:   1. Nhân viên chọn thống kê doanh số 2. Hiển thị chọn thời gian thống kê 3. Nhân viên chọn thống kê theo tuần hoặc theo tháng 4. Hiển thị biểu đồ thống kê | | | |
| Các luồng con: | | | |
| Các luồng ngoại lệ/Tương đương: | | | |

Đặc tả ca sử dụng quản lí đơn hàng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên ca sử dụng: Quản lí đơn hàng | | ID:8 | Mức quan trọng: cao |
| Tác nhân chính: Nhân viên | Loại ca sử dụng: Chi tiết, thiết yếu | | |
| Các bên liên quan và mối quan tâm: *Nhân viên quản lí đơn hàng*  *Hệ thống cung cấp dịch vụ quản lí đơn hàng* | | | |
| Mô tả ngắn gọn: Ca sử dụng này mô tả cách nhân viên quản lí các đơn hàng | | | |
| Kích hoạt: Nhân viên chọn quản lí đơn hàng | | | |
| Các mối liên hệ:   * Tương tác: Nhân viên, hệ thống | | | |
| Luồng sự kiện thông thường:   1. Nhân viên chọn hiển thị đơn hàng theo thời gian trạng thái 2. Hiển thị danh sách đơn hàng tương ứng 3. Nhân viên chọn đơn hàng 4. Hiển thị thông tin chi tiết đơn hàng 5. Nhân viên cập nhật trạng thái cho đơn hàng 6. Hệ thống lưu lại trạng thái và thông báo cập nhật thành công | | | |
| Các luồng con: | | | |
| Các luồng ngoại lệ/Tương đương: | | | |

Đặc tả ca sử dụng Tạo Event

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên ca sử dụng: Tạo Event | ID:9 | Mức quan trọng: trung bình |
| Tác nhân chính: Nhân viên | Loại ca sử dụng: Chi tiết | |
| Các bên liên quan và mối quan tâm: *Nhân viên tạo event mới*  *Hệ thống cung cấp dịch vụ tạo event* | | |
| Mô tả ngắn gọn: Ca sử dụng này mô tả cách nhân viên tạo một event mới | | |
| Kích hoạt: Nhân viên chọn tạo event | | |
| Các mối liên hệ:   * Tương tác: Nhân viên, hệ thống | | |
| Luồng sự kiện thông thường:   1. Nhân viên chọn chức năng tạo event 2. Hiển thị giao diện tạo event 3. Nhân viên chọn các danh mục sản phẩm khuyến mãi 4. Nhân viên chọn thời gian khuyến mãi và mức khuyến mãi 5. Hệ thống xác nhận và lưu lại thông tin event | | |
| Các luồng con: | | |
| Các luồng ngoại lệ/Tương đương:  5a. Nếu nhân viên nhập thiếu thông tin yêu cầu nhập lại đến khi đầy đủ | | |